

Số:1957/KH-UBND

Sín Chải, ngày 4 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống
trên địa bàn xã Sín Chải giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 08/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026-2030;

Thực hiện Kế hoạch số 4971/KH-UBND tỉnh ngày 14/6/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2026-2030.

UBND xã Sín Chải ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 27-NQ/TU; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu đề ra.

- Triển khai, quán triệt Kế hoạch số 4971/KH-UBND tỉnh ngày 14/6/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2026-2030.

- Nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và thúc đẩy chuyển đổi hành vi trong hôn nhân của đồng bào dân tộc thiểu số; góp phần giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; bảo vệ quyền trẻ em; nâng cao chất lượng dân số, chất lượng giống nòi và nguồn nhân lực ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh.

- Yêu cầu

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 27-NQ/TU đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân; góp phần tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong hệ thống chính trị và toàn xã hội.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TU phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, hiệu quả. Phân công nhiệm vụ cụ thể và đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cấp các ngành, các địa phương, đề cao trách

nhiệm người đứng đầu; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, hoàn thành các nội dung của Nghị quyết và kế hoạch số 4971/KH-UBND tỉnh ngày 14/6/2026 của UBND tỉnh Điện Biên.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của gia đình và cộng đồng trong việc ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, góp phần nâng cao chất lượng dân số, chất lượng nguồn nhân lực và gắn với thực hiện hiệu quả phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng gia đình văn hóa, thôn, bản, khu dân cư văn hóa*”, đặc biệt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Phấn đấu đến năm 2030, cơ bản đẩy lùi tình trạng tảo hôn, giảm mạnh và tiến tới chấm dứt tình trạng hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, góp phần tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong giai đoạn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

(1) Phấn đấu giảm tỷ lệ tảo hôn bình quân từ 4% đến 5%/năm. Phấn đấu đến năm 2030, giảm thiểu tình trạng tảo hôn, không còn tình trạng hôn nhân cận huyết thống.

(2) Hằng năm, phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ thôn được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng vận động, tư vấn, truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình, phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và tình trạng nữ dưới 18 tuổi còn sinh con.

(3) Hằng năm, 100% thôn, hộ gia đình, dòng họ,... ký cam kết thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về hôn nhân, gia đình.

(4) Hằng năm, 100% học sinh Tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn xã được tuyên truyền, trang bị kiến thức pháp luật liên quan về hôn nhân, gia đình và tác hại, hậu quả của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, nữ dưới 18 tuổi không được sinh con trước tuổi đăng ký kết hôn, chăm sóc sức khỏe sinh sản và thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình.

(5) Các hộ gia đình được tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hôn nhân, gia đình và cam kết thực hiện không để xảy ra tình trạng đẻ con chưa đủ tuổi lấy vợ, lấy chồng sớm (tảo hôn).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò, trách nhiệm chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện

- Tăng cường kiểm tra, giám sát; phân công phụ trách địa bàn trực tiếp theo dõi các thôn có nguy cơ cao; gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả thực hiện. Đưa kết quả thực hiện phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu theo quy định.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, hệ thống chính trị, các cơ quan chuyên môn đối với vấn đề tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên

địa bàn xã Sín Chải.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật; chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp kịp thời đối với các trường hợp có nguy cơ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi cho đồng bào dân tộc thiểu số (các dòng họ, hộ gia đình, các đơn vị trường học.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền Nghị quyết số 27-NQ/TU và công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Đổi mới, đa dạng hoá nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với từng thôn, từng dân tộc, tập trung vào các thôn, các nhóm dân tộc có tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cao.

- Tổ chức biên soạn tài liệu tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi trong hôn nhân và gia đình cho Nhân dân; nội dung tài liệu bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện thực tế tại cơ sở. Tập trung tuyên truyền vào các đối tượng là phụ nữ, thanh niên, thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; nhất là tại các thôn còn xảy ra tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cao.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số thông qua việc sản xuất, lan tỏa các video clip ngắn tuyên truyền về tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên các nền tảng số và mạng xã hội. Tăng cường tuyên truyền thông qua các hội nghị, nói chuyện, sinh hoạt cộng đồng, lễ hội văn hóa, sinh hoạt tôn giáo; kết hợp các hình thức tuyên truyền trực quan, thông tin lưu động, chiếu phim vùng cao; tuyên truyền qua hệ thống phát thanh, truyền hình với nhiều ngôn ngữ tiếng dân tộc phù hợp với từng thôn, dân tộc. Đẩy mạnh tuyên truyền trên môi trường mạng, các nền tảng mạng xã hội và các hình thức trực quan (treo khẩu hiệu tuyên truyền cố định) tại thôn, nơi công cộng, trường học, lớp học, phòng ăn, khu vực sinh hoạt tập thể,... kết hợp với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội, sân khấu hóa và hoạt động ngoại khóa trong trường học.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào các hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa; sinh hoạt tại nhà văn hóa thôn, các câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, câu lạc bộ phòng, chống bạo lực gia đình; các ngày hội văn hóa, thể thao vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa UBMTTQ và các đoàn thể, cơ quan chuyên môn và thôn trong việc triển khai các hoạt động truyền thông phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Phát huy vai trò của bí thư chi bộ, trưởng, trưởng dòng họ và người có uy tín trong cộng đồng; coi đây là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền để lan tỏa và vận động nhân dân từng bước xoá bỏ các hủ tục lạc hậu trong đồng bào dân tộc trên địa bàn xã Sín Chải.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Triển khai công tác rà soát, thống kê số người tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống để đánh giá đúng thực trạng tình hình, có biện pháp quản lý chặt chẽ việc đăng ký kết hôn và xây dựng trường dữ liệu liên ngành với dữ liệu cư trú để theo dõi biến động nhân khẩu, đặc biệt là độ tuổi kết hôn tại các thôn. Áp dụng nghiêm các mức xử phạt hành chính và có biện pháp chế tài đối với những người có hành vi tổ chức, ép buộc tảo hôn trong các trường hợp đặc biệt và để con cái chưa đủ tuổi kết hôn (Nam chưa đủ 20 tuổi, Nữ chưa đủ 18 tuổi) tảo hôn.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa UBMTTQ Việt Nam và các đoàn thể trong việc triển khai các hoạt động phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống nhằm nâng cao đời sống nhân dân và đảm bảo an sinh xã hội; lồng ghép các mục tiêu phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa chính quyền với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc giám sát các đám cưới tại các thôn; biên soạn tài liệu bằng tiếng dân tộc, sử dụng các hình thức trực quan như kịch, loa phát thanh bản, hoặc thông qua các bài hát, điệu múa truyền thống; tập huấn chuyên sâu cho già làng, trưởng bản, người có uy tín, thầy cúng,... để họ trở thành những “tuyên truyền viên đặc biệt”, dùng uy tín cá nhân để điều chỉnh hành vi cộng đồng.

- Đẩy mạnh các mô hình sinh kế để giảm áp lực kinh tế đến các gia đình trẻ, giúp thanh thiếu niên có cơ hội tiếp tục học tập, học nghề và lao động; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tư vấn, định hướng nghề nghiệp thực tế, nâng cao ý thức phấn đấu, nuôi dưỡng khát vọng lập thân, lập nghiệp để thanh niên có mục tiêu tương lai, giảm thời gian nhàn rỗi dẫn đến kết hôn sớm.

- Xây dựng mô hình “Thôn không có tảo hôn, không có hôn nhân cận huyết thống”. Xây dựng mô hình điểm thôn, dòng họ “Không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống”; Xác định lộ trình thực hiện hằng năm, đăng ký và điều chỉnh chỉ tiêu phù hợp với điều kiện thực tế, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu của cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện, phấn đấu đến năm 2030, giảm thiểu tình trạng tảo hôn, không còn hôn nhân cận huyết thống theo Kế hoạch đề ra, đồng thời đưa nội dung về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào quy ước; gắn kết quả thực hiện phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống với việc bình xét, công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa, Thôn văn hóa hằng năm.

- Định kỳ tổ chức rà soát, cập nhật, đánh giá tình hình tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống theo từng thôn, từng dân tộc, từng nhóm tuổi, nhóm đối tượng (hộ gia đình khó khăn, không khó khăn, có học vấn, không học vấn); kịp thời đề xuất giải pháp can thiệp phù hợp đối với các địa bàn thôn có nguy cơ cao hoặc còn xảy ra nhiều trường hợp vi phạm để con cái tảo hôn. Đưa kết quả thực hiện công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của chính quyền cơ sở và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị theo quy định.

4. Nâng cao hiệu quả việc thực hiện quy định pháp luật của nhà nước, trách nhiệm thực thi của các cơ quan, đơn vị

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình trên địa bàn.
- Thực hiện quy chế phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền, UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức đoàn thể trong việc gắn kết chế tài xử phạt hành chính với việc thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; lấy kết quả chấp hành pháp luật về hôn nhân và gia đình làm một tiêu chí để đánh giá mức độ văn minh của cộng đồng thôn.
- Công an xã chủ động rà soát, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức điều tra, truy tố các vụ án điển hình liên quan đến các hành vi vi phạm pháp luật hình sự về hiếp dâm, giao cấu với trẻ em, người chưa thành niên theo quy định của pháp luật; nhằm mục tiêu tuyên truyền, giáo dục, răn đe và tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong nhân dân, các dòng họ, gia đình người dân tộc thiểu số trên địa bàn xã.
- Đảng uỷ, UBND xã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, kiểm tra đội ngũ cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm minh, kịp thời, không né tránh, không bao che đối với cán bộ, đảng viên, cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên có hành vi vi phạm hoặc thiếu gương mẫu trong công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Đưa nội dung thực hiện các quy định về hôn nhân và gia đình vào tiêu chí đánh giá, phân loại tổ chức Đảng và cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

5. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đặc điểm từng thôn, dân tộc và phong tục, tập quán của địa phương. Nội dung tuyên truyền tập trung làm rõ các quy định của pháp luật về độ tuổi kết hôn; hậu quả của tảo hôn, hệ lụy của việc sinh con khi chưa đủ tuổi; trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội, dòng họ trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Kết hợp tuyên truyền pháp luật với giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và kiến thức về sức khỏe sinh sản vị thành niên, góp phần hình thành ý thức tự giác và hành vi đúng đắn trong thanh thiếu niên và cộng đồng dân cư.
- Hàng năm tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao kỹ năng truyền thông, tư vấn pháp luật; trang bị kiến thức về sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới và kỹ năng làm việc với vị thành niên cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, chuyên viên về lĩnh vực tư pháp, giáo viên, y tế, dân số và các đoàn thể; tham khảo, học tập và triển khai các mô hình hay, cách làm mới của các địa phương trong và ngoài xã.
- Hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với các trường hợp trẻ em gái có nguy cơ hoặc đã bỏ học để kết hôn sớm bằng các biện pháp: Tư vấn tâm lý, vận động gia đình, hỗ trợ học bổng, hỗ trợ sinh kế để giữ trẻ ở lại trường đối với các em học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, chậm tiết thu các nội dung trong học tập.

6. Tăng cường huy động các nguồn lực, đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 27 -NQ/TU ngày 08/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026-2030;

- Kế hoạch số 4971/KH-UBND tỉnh ngày 14/6/2026 của UBND tỉnh Điện Biên bằng các cơ chế, chính sách nhằm tăng cường các nguồn lực cho công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống với các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là các Chương trình mục tiêu quốc gia để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; ưu tiên các thôn, các nhóm đối tượng đặc biệt khó khăn. Tiếp tục thực hiện các chính sách dân tộc, chính sách đặc thù của xã đảm bảo có trọng điểm, hiệu quả, phù hợp với các dân tộc, các thôn;

- Ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống giao thông nông thôn, nhất là đường giao thông liên thôn, liên bản và các trục kết nối sản xuất; bảo đảm đi lại thuận lợi quanh năm, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân, đặc biệt tại các thôn đặc biệt khó khăn. Đầu tư, nâng cấp hệ thống điện, nước sinh hoạt; phát triển các công trình cấp nước tập trung hoặc phân tán phù hợp điều kiện của thôn, hộ gia đình; từng bước nâng cao tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn. Phát triển hạ tầng viễn thông, hạ tầng số; mở rộng vùng phủ sóng, nhất là tại các thôn lồi lõm; nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, dịch vụ số của người dân.

- củng cố, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường lớp phù hợp với điều kiện thực tế; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường đặc biệt khó khăn; nâng cao chất lượng hệ thống trường phổ thông dân tộc bán trú sau sáp nhập; ưu tiên đầu tư cho giáo dục, đào tạo nghề, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số gắn với nhu cầu thực tế của địa phương; tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn, lao động dân tộc thiểu số, chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo.

- Hằng năm tổ chức các hoạt động tăng cường công tác truyền thông, tư vấn về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tiền hôn nhân cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên; chú trọng cung cấp kiến thức phù hợp với lứa tuổi, giúp các em chủ động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của bản thân. Đồng thời, lồng ghép nội dung phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào các chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản, dân số - kế hoạch hóa gia đình nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền và phòng ngừa từ sớm; phát huy vai trò của mạng lưới y tế cơ sở, nhất là đội ngũ cán bộ dân số, y tế thôn, bản trong công tác tuyên truyền, tư vấn cho các cặp vợ chồng trẻ, các gia đình ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi về những hậu quả của tảo hôn, mang thai sớm và sinh con khi chưa đủ tuổi, góp phần thay đổi nhận thức và hành vi trong cộng đồng; tăng cường công tác khám, sàng lọc và quản lý sức khỏe tiền hôn nhân, sức khỏe vị thành niên; bảo đảm người dân, nhất là thanh thiếu niên, được tiếp cận các dịch vụ y tế thân thiện, an toàn, bảo mật thông tin và tôn trọng quyền riêng tư. Đồng thời, kịp thời tư vấn, hỗ trợ và chăm sóc đối với các trường hợp mang thai khi chưa đủ 18 tuổi nhằm hạn chế tối đa các rủi ro về sức khỏe thể chất, tinh thần và tính mạng.

- Xây dựng mạng lưới tư vấn viên tâm lý học đường, tư vấn viên dân số - kế

hoạch hóa gia đình tại các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn xã.

7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, giám sát tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu liên ngành (dân số, hộ tịch, giáo dục, y tế) để quản lý, cập nhật, cảnh báo sớm các trường hợp có nguy cơ tảo hôn (học sinh bỏ học, nữ dưới 18 tuổi có thai, đăng ký kết hôn trước tuổi).

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác truyền thông phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; khai thác hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội và hệ thống thông tin điện tử như: Video tuyên truyền, infographic, clip ngắn, tài liệu truyền thông điện tử nhằm lan tỏa thông điệp phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống đến học sinh, phụ huynh và cộng đồng.

8. Tăng cường phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị và tổ chức chính trị - xã hội.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động và giám sát về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn.

- Đưa nội dung phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào các tiết học ngoại khóa, tiết học giáo dục công dân, tiết học sinh học... là nhiệm vụ bắt buộc của ngành giáo dục tại địa phương.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, đoàn thể và thôn trong việc triển khai các hoạt động truyền thông phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Phát huy vai trò của các lực lượng chức năng, lực lượng vũ trang và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, đặc biệt tại thôn, các dòng họ, hộ gia đình.

- Phát huy vai trò của gia đình, dòng họ và các tổ chức đoàn thể trong việc giáo dục, vận động học sinh thực hiện đúng quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình; phát huy vai trò Ban Đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể và cộng đồng trong việc đồng hành cùng nhà trường giáo dục học sinh nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các trường hợp có nguy cơ tảo hôn.

- Đẩy mạnh tuyên truyền chăm sóc sức khỏe sinh sản, định hướng cho thanh niên không kết hôn sớm; phát huy vai trò người uy tín, hòa giải viên trong việc vận động Nhân dân thực hiện pháp luật về hôn nhân và gia đình, góp phần xây dựng cộng đồng văn minh, tiến bộ.

- Tăng cường phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành và tổ chức đoàn thể, đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung “Xây dựng hệ thống theo dõi, cảnh báo sớm đối với học sinh bỏ học, nữ dưới 18 tuổi mang thai hoặc có nguy cơ tảo hôn. Tăng cường kết nối dữ liệu giữa giáo dục, y tế, tư pháp và công an để phục vụ quản lý, giám sát.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá thi đua- khen thưởng trong

công tác phòng, chống tảo hôn

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai các hoạt động phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại địa phương, các trường học.
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; rút kinh nghiệm và kịp thời điều chỉnh giải pháp phù hợp.
- Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích, có cách làm hay; đồng thời, phê bình, chấn chỉnh cơ quan, đơn vị, thôn, cá nhân, chưa tốt. Xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, trưởng thôn, trưởng dòng họ, người có uy tín để xảy ra vi phạm trong gia đình hoặc cộng đồng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, kế hoạch, dự án, đề án liên quan triển khai thực hiện trên địa bàn và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định (*nếu có*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Là cơ quan thường trực có trách nhiệm chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và thôn tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào các dân tộc thiểu số.
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức Lễ phát động về phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.
- Chủ trì tham mưu, hướng dẫn xây dựng một số mô hình điểm về phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại một số thôn.
- Phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống tại các thôn cho UBND xã để tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy đánh giá, xếp loại hằng năm.
- Chủ trì theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoàn thể. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND xã và cấp có thẩm quyền theo quy định.
- Chủ trì hướng dẫn đưa nội dung phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào hương ước, quy ước cộng đồng dân cư. Phối hợp hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình “Gia đình văn hóa không tảo hôn”, “Thôn, bản văn hóa không tảo hôn, không hôn nhân cận huyết thống”.
- Lồng ghép các tiêu chí về thực hiện pháp luật hôn nhân và gia đình trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

2. Trạm Y tế xã

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND xã thực hiện có hiệu quả công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình. Tăng cường đổi mới nội dung, hình thức truyền thông; giáo dục sức khỏe; về tác hại, hậu quả của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống gắn với công tác dân số nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi của các tầng lớp Nhân dân, gắn với mục tiêu nâng cao chất lượng dân số. Nâng cao chất lượng y tế cơ sở, thực hiện lồng ghép các hoạt động tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, dân số và kế hoạch hóa gia đình vào các chương trình, đề án của ngành để nâng cao chất lượng dân số, góp phần hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại địa phương.

- Xây dựng mạng lưới tư vấn viên dân số - kế hoạch hóa gia đình tại các trường Tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và thôn.

- Phối hợp với Phòng văn hoá - Xã hội, các đơn vị trường học, các đơn vị liên quan, các thôn, can thiệp kịp thời đối với các trường hợp trẻ em gái có nguy cơ hoặc đã bỏ học để kết hôn sớm bằng các biện pháp: tư vấn tâm lý, vận động gia đình, hỗ trợ học bổng, hỗ trợ sinh kế để giữ trẻ ở lại trường.

3. Các đơn vị trường học

- Hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị trường và điều kiện thực tế tại địa phương.

- Chỉ đạo và lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hôn nhân và gia đình; tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản vị thành niên phù hợp với cấp học, lứa tuổi học sinh thông qua các hoạt động giáo dục phù hợp.

- Xây dựng mạng lưới tư vấn viên tâm lý học đường tại các trường Tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông tại trường học. Phối hợp với Phụ huynh hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với các trường hợp trẻ em gái có nguy cơ hoặc đã bỏ học để kết hôn sớm bằng các biện pháp: tư vấn tâm lý, vận động gia đình, hỗ trợ học bổng, hỗ trợ sinh kế để giữ trẻ ở lại trường.

- Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ các em học sinh tại trường đặc biệt là các em học sinh gái, phối hợp với phụ huynh cho gia đình và học sinh viết cam kết chấp hành tốt về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại đơn vị trường trong thời gian học tập.

- Hàng năm đưa vào đánh giá, chấm điểm người đứng đầu cơ sở làm cơ sở đánh giá, xếp loại thi đua tại đơn vị.

4. Văn phòng HĐND&UBND xã (Lĩnh vực Tư pháp)

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, cung cấp tài liệu pháp luật về hôn nhân và gia đình; phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn xã.

- Phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; bồi dưỡng đội ngũ hoà giải viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại thôn, các đơn vị trường bảo đảm có kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, vận động, am hiểu phong tục, tập quán, biết tiếng dân tộc.

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND xã trong việc đăng ký, quản lý hộ tịch (đặc biệt là đăng ký kết hôn) nhằm ngăn chặn từ sớm các trường hợp chưa đủ tuổi kết hôn.

5. Phòng Kinh tế: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã xem xét, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối vốn theo phân cấp ngân sách hiện hành; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

6. Công an xã: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn, đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hôn nhân và gia đình; phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống theo quy định; Chỉ đạo và phối hợp phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền đối với học sinh, người dân trên địa bàn chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.

7. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân thực hiện tốt các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình; tích cực tham gia các hoạt động truyền thông phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong cộng đồng dân cư.

8. Trung tâm dịch vụ tổng hợp: Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế, các đơn vị trường học tuyên truyền các quy định của pháp luật về độ tuổi kết hôn, hôn nhân và gia đình; Phổ biến tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống đối với sức khỏe, giống nòi và sự phát triển kinh tế - xã hội; Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã, mạng xã hội, pano, áp phích, tờ rơi; Lồng ghép nội dung vào các buổi sinh hoạt của đoàn thể, trường học và thôn; Phối hợp với Công an xã, Trạm Y tế, trường học, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Mặt trận Tổ quốc và người có uy tín trong cộng đồng để triển khai các hoạt động tuyên truyền; tuyên truyền Nhân rộng các mô hình "Gia đình không tảo hôn", "Thôn, bản không có tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống"; Nâng cao nhận thức của người dân, đặc biệt là thanh thiếu niên và đồng bào dân tộc thiểu số.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các Tổ chức chính trị - xã hội xã.

- Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hôn nhân và gia đình; đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân trong phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục cho

đội ngũ thanh niên, đặc biệt là thanh niên dân tộc thiểu số chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về Luật Hôn nhân gia đình về phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; tác hại, hệ lụy của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; về sức khỏe sinh sản. Vận động đoàn viên, thanh niên tích cực học tập, hướng nghề lập nghiệp, lao động xây dựng tương lai.

- Tăng cường tuyên truyền vận động hội viên, phụ nữ và gia đình thực hiện tốt các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình. Triển khai hiệu quả nội dung thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

10. Các thôn trên địa bàn xã: Căn cứ nội dung Kế hoạch này, chủ động và phối hợp với các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác tuyên truyền cho người dân nhận thức về vấn đề tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

11. Chế độ báo cáo: Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/6) và hằng năm (trước ngày 10/12) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện, những khó khăn, đề xuất, kiến nghị trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch, gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hoá – Xã hội) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn xã Sín Chải giai đoạn 2026-2030 của UBND xã Sín Chải./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- TT Đảng uỷ xã (b/c);
- TT HĐND xã;
- LĐ UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam và các đoàn thể xã;
- Công an xã;
- Ban CHQS xã;
- Các cơ quan, đơn vị xã;
- Các thôn;

Lưu: VT, VHXH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Quy

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI PHÒNG, CHỐNG
TẢO HÔN VÀ HÔN NHÂN CẬN HUYẾT THỐNG
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ SÍN CHẢI (2026 - 2030)

(Kèm theo Kế hoạch số 1957/KH-UBND ngày 04/9/2026 của UBND xã Sín Chải)

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Bộ phận đầu mối chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Rà soát, nghiên cứu, tham mưu đề xuất và cụ thể hóa các giải pháp, biện pháp phòng chống tảo hôn phù hợp với đặc thù từng thôn trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các công chức chuyên môn xã; Trưởng thôn	Quý II, III/2026
2	Triển khai lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống vào các Chương trình mục tiêu quốc gia tại xã.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; Địa chính; Trưởng thôn	Hàng năm
3	Phối hợp tuần tra, kiểm soát, xác minh, xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm về tảo hôn; tham gia hỗ trợ các phiên tòa xét xử điểm/lưu động về	Công an xã	Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch; Trưởng thôn	Hàng quý
4	Xây dựng chương trình tuyên truyền đa phương tiện, phát sóng thường xuyên trên hệ thống loa truyền thanh xã và cụm loa bản bằng song ngữ (tiếng phổ thông và tiếng dân tộc).	Trung tâm TDVTH	MTTQ, các đoàn thể, Trưởng thôn	Quý II/2026 và thường xuyên
5	Tổ chức Lễ phát động chiến dịch cấp xã về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Ủy ban MTTQ xã; Trạm Y tế; Đoàn TN; Hội LHPN xã	Quý III/2026
6	Xây dựng mô hình điểm “Thôn, bản không có tảo	Phòng Văn hóa - Xã hội	Ủy ban MTTQ xã; Trạm Y tế;	Quý III/2026 và

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Bộ phận đầu mối chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện
	hôn, không có hôn nhân cận huyết”; đưa tiêu chí không vi phạm hôn nhân vào quy trình bình xét Gia đình văn hóa, Bản văn hóa.		các thôn	thường xuyên
7	Hướng dẫn, kiểm tra việc rà soát và bổ sung nội dung “Không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống” vào quy ước của 15 thôn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch; Trưởng thôn	Quý II và Quý III/2026
8	Phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho tuyên truyền viên, hòa giải	Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch	Các trường học; Trạm Y tế; Phòng Văn hóa - Xã hội; Trưởng thôn	Hằng năm
9	Tổ chức sinh hoạt ngoại khóa, trang bị cho học sinh THCS kiến thức pháp luật hôn nhân, sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục giới tính và tác hại của việc sinh con sớm.	Các đơn vị trường học	Trạm Y tế xã; Công an xã; Đoàn Thanh niên xã	Hàng tháng, hằng quý
10	Lắp đặt, duy trì các khẩu hiệu, bảng tin cố định về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại các trường học và nhà văn hóa thôn.	Các đơn vị trường học; Phòng Văn hóa - Xã hội	Trưởng thôn; các cơ quan liên quan	Quý II và Quý III/2026
11	Cập nhật, đồng bộ dữ liệu liên ngành (dân số, khai sinh, biến động hộ khẩu, tình trạng học sinh nghỉ học) để theo dõi, cảnh báo sớm các đối tượng có nguy cơ tảo hôn.	Công an xã chủ trì, phối hợp Tư pháp - Hộ tịch	Trạm Y tế xã; Các trường học; Trưởng thôn	Hằng năm
12	Xây dựng kế hoạch và tổ chức các buổi truyền thông, nói chuyện	Ban Giám hiệu các trường học	Trạm Y tế; Đoàn Thanh niên; Hội LHPN xã	Quý II/2026 và thường

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Bộ phận đầu mối chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện
	chuyên đề về bình đẳng giới, giảm thiểu tảo hôn trong các trường học trên địa bàn xã.			xuyên
13	Rà soát, thống kê, phân loại thực trạng từng thôn; xây dựng kế hoạch chuyển hóa cụ thể đối với các thôn có nguy cơ hoặc có số vụ tảo hôn cao.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế; Trưởng thôn	